

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HS-ST
Ngày: 28-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Xà.

Bà Hà Thị Vũ.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Trịnh Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ A S (tên gọi khác: không); sinh ngày: 09/8/1959 tại tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 2/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ A L (đã chết) và bà: Sùng Thị S (đã chết); có vợ: Giàng Thị K, sinh năm 1962, có 10 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xét xử; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2022, tạm giam từ ngày 27/6/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Triệu Thị H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, Tổ công tác Đoàn Biên phòng M phối hợp với Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên; Công an xã N bắt quả tang Hồ A S đang cất giấu trên người 75,6 gam

Heroine và 20,47 gam Methamphetamine. Bị cáo khai nhận số ma túy này bị cáo mua để sử dụng và bán kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số: 952/GĐ-PC09 ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Khối lượng vật chứng thu giữ của Hồ A S gồm: 75,6 gam các cục chất bột màu trắng đục, dạng nén; 20,47 gam các viên nén màu hồng.

- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng đục dạng nén trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- 02 (hai) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.”

Cáo trạng số: 60/CT-VKS-P1 ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hồ A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên nội dung trong quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

“- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Hồ A S từ 17 (mười bảy) đến 18 (mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 72 gam Heroine và 19,57 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án còn lại sau giám định.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi vải màu xanh có khóa kéo và dây đeo đã cũ thu giữ khi bắt Hồ A S, do hết giá trị sử dụng.

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ A S.”

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX: xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A S nhất trí với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hồ A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và nhất trí với bản luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị không áp dụng

hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ A S khai rằng: khoảng 15 giờ ngày 24/6/2022, Hồ A S đi bộ lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào gần cột mốc số 82, thuộc địa phận bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đi đến gần cột mốc số 82, S gặp người đàn ông dân tộc Thái, quốc tịch Lào, giới thiệu tên là T (không rõ lai lịch cụ thể). Qua trao đổi, S mua của Trang một gói Heroine (gói ngoài bằng nilon màu trắng) với giá 10 triệu đồng, trả tiền xong S hỏi T còn ma túy không thì bán nợ cho S, khi nào S bán xong thì trả tiền. T nhất trí và lấy trong túi vải đang đeo trên người ra 01 gói Heroine (gói ngoài bằng nilon màu trắng) và 01 gói hồng phiến (gói ngoài bằng nilon màu xanh) bán nợ cho S với giá 06 triệu đồng. Sau khi mua bán xong, S cất giấu tất cả số ma túy vào túi vải màu xanh đeo trên người và đi bộ về, khi S đi về đến khu vực bản H, xã N, huyện M thì bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt và thu giữ cùng vật chứng gồm: 75,6 gam Heroine và 20,47 gam Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ này bị cáo dùng để sử dụng và bán kiếm lời.

Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đã phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 23); biên bản làm việc về nội dung: mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu (BL 25-26); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Hồ A S (BL 67-68) và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Hồ A S đã thực hiện hành vi mua bán 75,6 gam Heroine và 20,47 gam Methamphetamine. HĐXX thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 BLHS. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt do pháp luật quy định.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Mặc dù cơ quan pháp luật đã truy quét và xử lý rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm ma túy, nhưng tình hình tội phạm về ma túy vẫn có chiều hướng gia tăng và diễn biến tội phạm ngày càng phức tạp. Tại phiên tòa cũng như tại các biên bản lấy lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án, bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân bị cáo biết rõ Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, bị cáo biết tác hại của ma túy đối với đời sống sức khỏe của con người nhưng chỉ vì lợi nhuận

và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cá nhân mà bị cáo đã có hành vi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 75,6 gam Heroine và 20,47 gam Methamphetamine. Hành vi này của bị cáo bị coi là phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 BLHS. Bởi vậy, bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố và kết luận đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 BLHS là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không bị oan, sai.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hồ A S đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân; mặt khác, bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, HĐXX xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là cần thiết để thông qua đó thể hiện tính khoan hồng giảm nhẹ của pháp luật, mặt khác còn tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra tại bút lục số 63 hồ sơ vụ án và qua việc xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng gia đình bị cáo không có tài sản giá trị, ở nhờ nhà con trai Hồ A M, bởi vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cán bộ Đoàn Biên phòng M, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa, giữ nguyên nội dung trong quyết định truy tố, đề nghị HĐXX sơ thẩm:

“- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Hồ A S từ 17 (mười bảy) đến 18 (mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 72 gam Heroine và 19,57 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án còn lại sau giám định.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi vải màu xanh có khóa kéo và dây đeo đã cũ thu giữ khi bắt Hồ A S, do hết giá trị sử dụng.

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ A S.”

HĐXX thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A S nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hồ A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và nhất trí với bản luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. HĐXX thấy rằng đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Bị cáo khai người bán ma túy cho bị cáo là người dân tộc Thái, quốc tịch Lào, tuy nhiên, do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ, HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[7] Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 72 gam Heroine và 19,57 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định của vụ án bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tiêu hủy.

- Đối với 01 túi vải màu xanh có khóa kéo và dây đeo đã cũ thu giữ khi bắt Hồ A S là phương tiện bị cáo dùng để cất, mang Heroine, Methamphetamine không còn giá trị sử dụng, HĐXX xét thấy cần tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Bị cáo Hồ A S là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực

III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, HĐXX xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hờ A S (tên gọi khác: không) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hờ A S 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 (một) phong bì của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên, được dán kín các mép, mặt trước của phong bì niêm phong có dán dòng chữ đánh máy “Vật chứng vụ án: Hờ A S, sinh năm: 1959, cư trú tại bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Biên phòng tỉnh Điện Biên bắt quả tang ngày 25/6/2022 tại bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là 02 túi nilon chứa các cục chất bột màu trắng đục dạng nén có tổng khối lượng 75,6 gam đã trích tổng 3,6 gam gửi giám định, khối lượng còn lại 72 gam; 02 gói, túi nilon chứa các viên nén màu hồng, ký hiệu WY có tổng khối lượng 20,47 gam, đã trích 02 mẫu gửi giám định chất ma túy có tổng khối lượng 0,9 gam, khối lượng còn lại 19,57 gam”.

+ 01 (một) túi vải màu xanh có khóa kéo và dây đeo đã cũ thu giữ khi bắt Hờ A S.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 22 tháng 8 năm 2022).

3. Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hờ A S.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Hồ A S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PV06, PC04);
- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Nam